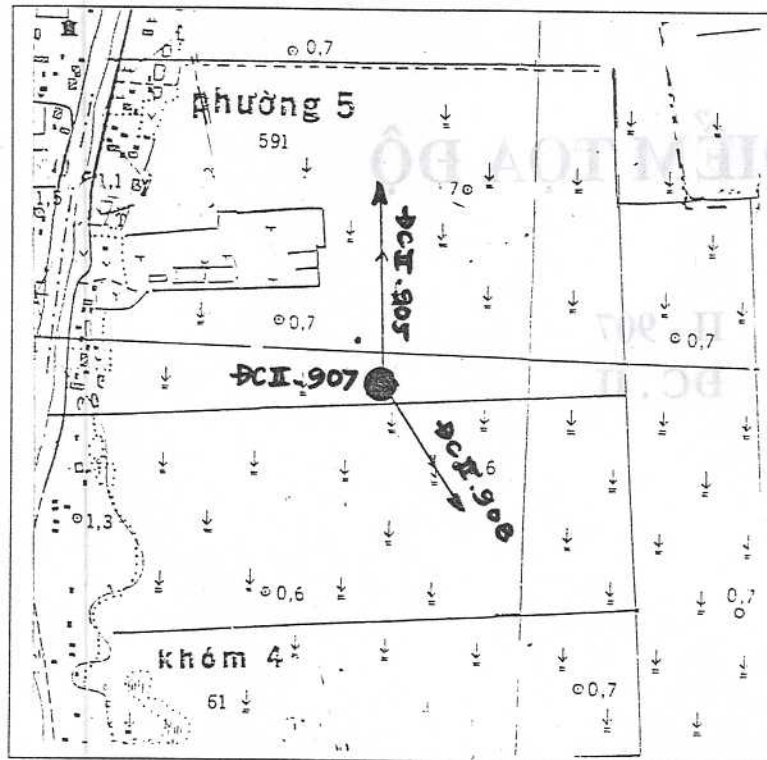


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 907 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyền Cấp, hạng : ĐC . II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : $106^{\circ} 20' 3$
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thệt Vĩ độ : $9^{\circ} 55' 4$
 Nơi đặt mốc : Khóm 4 Phường : 5
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Nhà Thạch Lai Khoảng cách tới điểm : 40 m
 Người chọn : Huỳnh Hữu Hiền Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 20 tháng 11 năm 1995

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

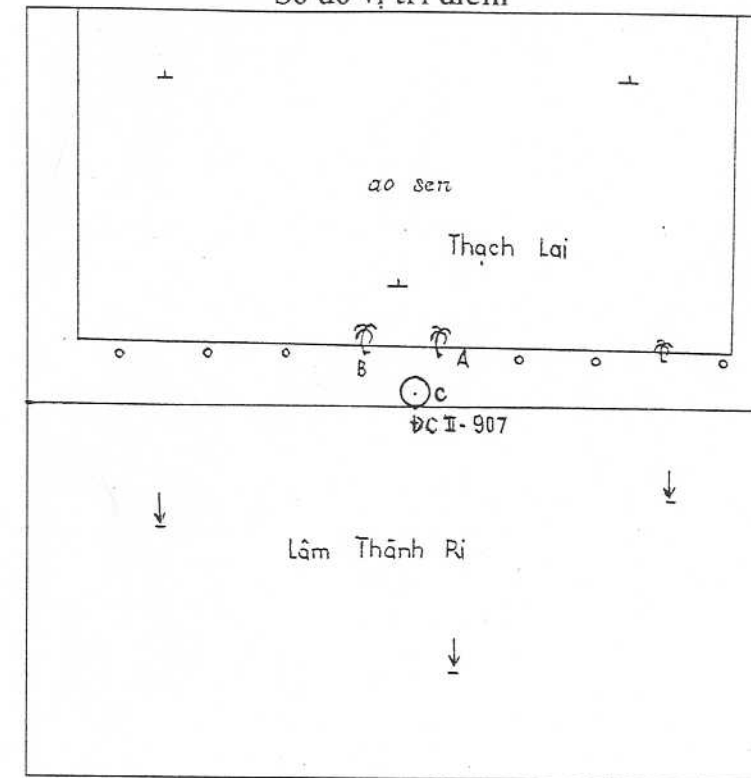
Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vữa hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)
 Điểm :
 ĐCII - 905
 ĐCII - 908

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :
 Thạch Lai, 40 tuổi
 Khóm : 4
 Phường : 5
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

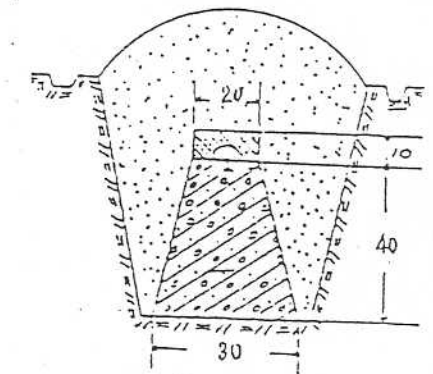
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Phạm Văn Thúc
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 26 tháng 11 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cây dừa	Hướng Đông Bắc 3.0 m
B	Cây dừa	Hướng Tây Bắc 4.3 m
C	Mép bờ ruộng	Hướng Nam 0.8 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Cấp, hạng :

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao hình học

Cấp, hạng : Kỹ thuật

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Đến Thị xã Trà Vinh hỏi đường đi cầu Long Bình khoảng 300 m rồi rẽ phải đi khoảng 1.2 Km thì rẽ trái đi ra ruộng khoảng 400 m là tới điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vữa, lập ghi chú điểm :

Ngày 20 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Huỳnh Hữu Hiền

Ngày 15 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

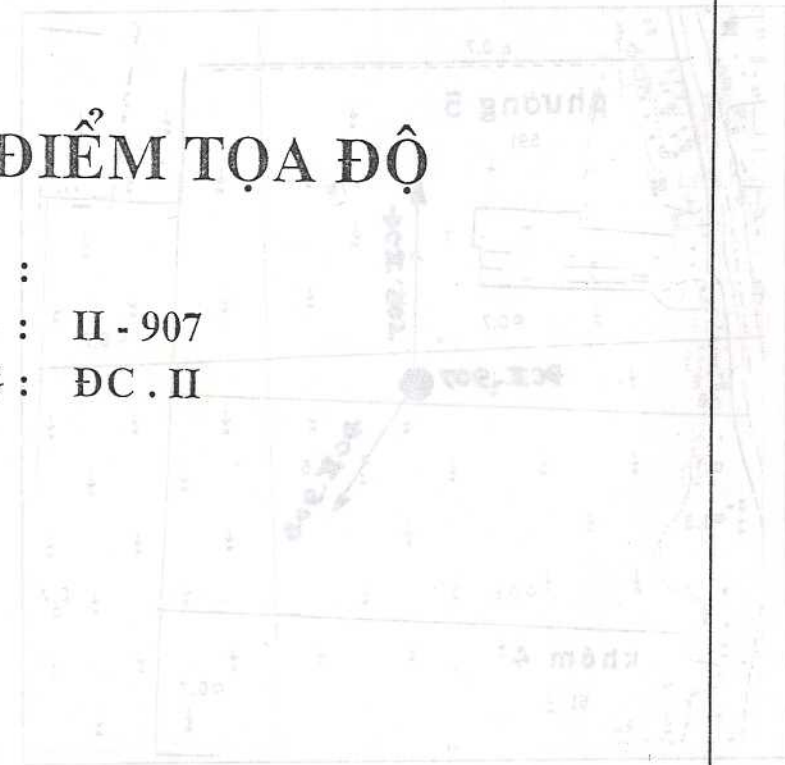
Phan Gia Toán

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng
 Ngày 30 tháng 11 năm 1995
 Huyện Hòa Bình, đơn vị chọn: XN Trắc địa 301-XN/H Trắc địa Bút số 3
 Khoảng cách tới điểm: 40 m
 Tỉnh: Trà Vinh
 Huyện: Trà Vinh
 Loại đất: Đất công
 Chất đất: Trữ
 Độ cao: 10 m
 Kinh độ: 107 55
 Cấp hạng: BC. II
 Năm bản đồ: C-12

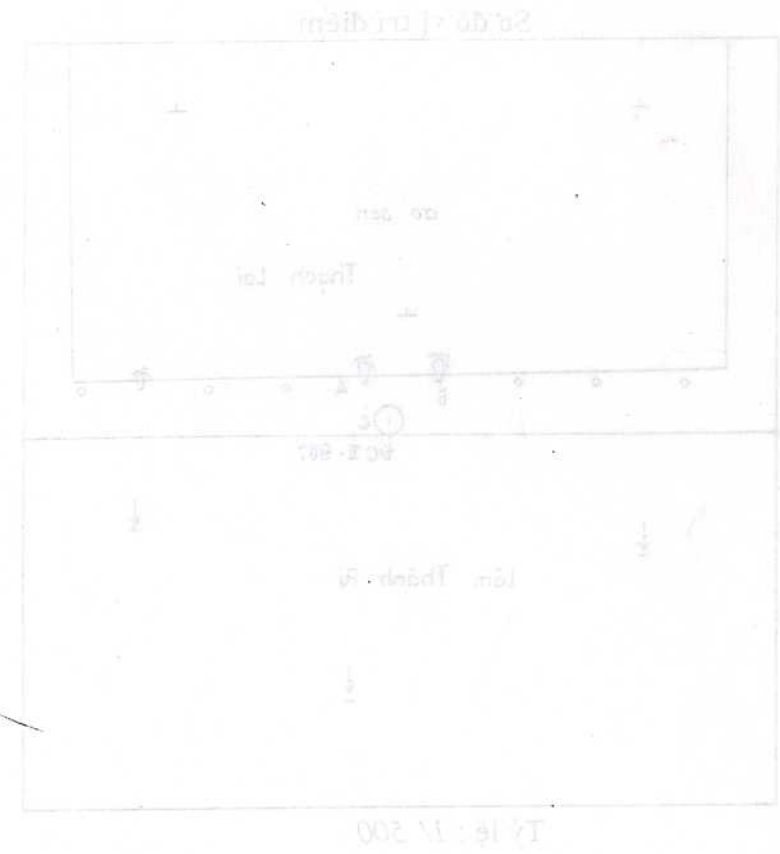
GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
 SỐ HIỆU : II - 907
 CẤP, HẠNG : ĐC. II



Tên địa điểm	Lần 1	Lần 2	TĐ	Cấp cao và tầng mức
Điểm				
Trang				
Trang				
Trang				
Trang				
Trang				
Trang				
Trang				
Trang				
Trang				

NĂM 1995



V/V	Tên vật phẩm	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cây dừa	Hướng Đông Bắc 30 m
B	Cây dừa	Hướng Tây Bắc 40 m
C	Mép bờ ruộng	Hướng Nam 60 m

Điểm này: Tên đúng mốc cũ, gia cố, chôn nung mốc
 Tên điểm: Số hiệu:
 Điểm này do hội đo vẽ bằng: Do các hình học
 Đường đi đến điểm: Đường đi từ mốc, thấy rõ
 Đơn vị xã Trà Vinh ở đường đi của Trắc địa Bút số 301-XN/H Trắc địa Bút số 3, Km thì có
 nơi từ ra ruộng khoảng 400 m là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, nung vữa, lập ghi chú điểm
 Ngày 30 tháng 11 năm 1995
 Người làm ghi chú điểm
 Huyện Hòa Bình

Cấp, hạng: BC. II
 Cấp, hạng: BC. II

Ngày 12 tháng 11 năm 1995
 Người kiểm tra
 Phòng Địa Y học

Loại mốc: Mốc chôn một tầng
 Ngày 30 tháng 11 năm 1995
 Hình vẽ một cái mốc
 (Đơn vị cm)

